

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp TKĐH 4 K10 Mã lớp học 30,520 Lý thuyết

Môn học: TMH35 Flash

Giáo viên: Nguyễn Thị Ngọc Anh

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 26/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182560	Nguyễn Quang Anh	06/02/1999	8		Anh	
2	CD182832	Phạm Thị Lan Anh	27/01/2000	8		Anh	
3	CD182964	Vũ Duy Chiến	11/01/1997	5		chiến	
4	CD182881	Đỗ Mạnh Cường	30/11/2000	8		Cường	
5	CD182875	Đỗ Trọng Đạt	05/11/2000	9		Dat	
6	CD182450	Nguyễn Hữu Đức	13/05/2000	6		Đức	
7	CD182645	Đỗ Thị Hậu Giang	24/04/1999	7		Giang	
8	CD182410	Nguyễn Danh Hà	07/06/2000	8		- Hà	
9	CD183035	Phạm Thế Hùng	27/04/2000	7		Hùng	
10	CD170429	Phùng Quang Hưng	19/04/1998	5		Hưng	
11	CD182898	Cao Văn Khang	22/09/1998	8		Khang	
12	CD182471	Dương Trung Linh	01/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
13	CD182758	Lăng Đức Long	19/08/2000	7		Long	
14	CD182634	Trương Văn Minh	16/02/2000	8		Minh	
15	CD183042	Hoàng Việt Phong	04/01/1999	5		Phong	
16	CD182323	Nguyễn Hữu Phúc	18/10/1999	8		Phúc	
17	CD182436	Nguyễn Hải Quang	24/12/2000	8		Quang	
18	CD182903	Nguyễn Hùng Sơn	23/01/2000	8		Sơn	
19	CD182821	Nguyễn Thành Tâm	21/07/2000	8		Tâm	
20	CD182684	Trương Thanh Thiên	20/08/2000	5		Thiên	
21	CD183061	Lê Văn Thọ	23/05/2000	9		Thọ	
22	CD182681	Bùi Thu Thủy	22/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
23	CD182709	Nguyễn Thành Trung	22/12/2000	7		Trung	
24	CD183085	Lê Khắc Tú	03/09/1999	7		Tú	
25	CD182849	Nguyễn Anh Tuấn	25/11/1999	8		Tuấn	
26	CD182553	Giang Văn Vũ	03/06/2000	6		Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 24

Số sinh viên đạt: 24

Tổng số tờ giấy thi: 24

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Đỗ Thị Hồng Kiều